

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 2576/QĐ-TĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc đăng ký chất lượng hàng hoá

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

- Căn cứ Điều 15 của Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá ngày 27 tháng 12 năm 1990;
- Căn cứ Nghị định số 327/HĐBT ngày 19 tháng 10 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng quy định về việc thi hành Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá;
- Căn cứ Điều 6 của Nghị định 86/CP ngày 8 tháng 12 năm 1995 Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng hàng hoá;
- Căn cứ Nghị định số 22-CP ngày 22/5/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;
- Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.-** Ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy định về việc đăng ký chất lượng hàng hoá".
- Điều 2.-** Các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế sản xuất hàng hoá thuộc Danh mục bắt buộc đăng ký chất lượng có trách nhiệm đăng ký chất lượng hàng hoá theo Quy định này.
- Điều 3.-** Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.
- Điều 4.-** Quy định này có hiệu lực từ 01/01/1997. Các quy định trước đây trái với Quy định này đều bị bãi bỏ.

QUY ĐỊNH

VỀ ĐĂNG KÝ CHẤT LƯỢNG HÀNG HOÁ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2576/QĐ-TĐC ngày 28 tháng 10 năm 1996
của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường)*

1. QUY ĐỊNH CHUNG:

- 1.1. Các tổ chức hoặc cá nhân (dưới đây gọi tắt là cơ sở) sản xuất kinh doanh thuộc danh mục hàng hoá bắt buộc đăng ký chất lượng do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản công bố phải đăng ký chất lượng hàng hoá theo Quy định này và các quy định, hướng dẫn chi tiết khác của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Thủy sản đối với hàng hoá đặc thù.
- 1.2. Các cơ sở nói ở Điều 1.1 bao gồm:
- Các cơ sở sản xuất, gia công, chế biến hàng hoá, kể cả cơ sở hoạt động theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;
 - Các cơ sở làm đại lý độc quyền, Tổng đại lý cho nước ngoài tiêu thụ hàng hoá tại Việt Nam;
 - Các cơ sở sang bao, đóng gói hàng hoá nhập khẩu để tiêu thụ tại Việt Nam;

Các hàng hoá thuộc danh mục hàng hoá bắt buộc đăng ký chất lượng chỉ được tiêu thụ trên thị trường sau khi đã đăng ký chất lượng theo Quy định này. Hàng hoá ngoài danh mục bắt buộc đăng ký nếu cơ sở tự nguyện cũng có thể đăng ký chất lượng theo quy định này.

1.3. Việc đăng ký và cấp đăng ký chất lượng hàng hoá được thể hiện trên một văn bản thống nhất gọi là Bản đăng ký chất lượng hàng hoá. Đây là bản cam kết của cơ sở sản xuất, kinh doanh để thực hiện, đồng thời là căn cứ pháp lý cho việc thanh tra, kiểm tra chất lượng hàng hoá, trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về chất lượng hàng hoá và các tranh chấp khác liên quan đến chất lượng hàng hoá giữa các cơ sở sản xuất kinh doanh với khách hàng.

Bản đăng ký chất lượng hàng hoá không có giá trị thay cho phiếu kết quả thử nghiệm, giấy chứng nhận hàng hoá phù hợp Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) cũng như phiếu xác nhận chất lượng của cơ sở giao cho khách hàng.

Thời hạn hiệu lực của bản đăng ký không quá một (1) năm đối với hàng tiêu dùng và không quá hai (2) năm đối với hàng hoá là tư liệu sản xuất. Khi hết thời hạn này cơ sở phải xin gia hạn nếu còn tiếp tục sản xuất kinh doanh hàng hoá đó.

1.4. Các căn cứ để đăng ký chất lượng hàng hoá là:

- a) Các TCVN bắt buộc áp dụng.
- b) Các tiêu chuẩn khác (kể cả tiêu chuẩn cơ sở và tiêu chuẩn của nước ngoài) mà cơ sở tự nguyện áp dụng.
- c) Các quy định của các Bộ quản lý chuyên ngành được phân công quản lý chất lượng hàng hoá đặc thù, các Thông tư liên Bộ có liên quan...
- d) Các quy định về chất lượng nêu trong hợp đồng đại lý tiêu thụ hàng hoá cho nước ngoài hoặc nhập khẩu để sang bao gói và tiêu thụ tại Việt Nam.

Các văn bản nói ở mục b, c và d phải có đầy đủ các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu đối với từng loại hàng hoá, đồng thời không trái với các TCVN bắt buộc áp dụng và những quy định khác về vệ sinh, an toàn và môi trường do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

1.5. Nhãn sản phẩm là nội dung bắt buộc trong đăng ký chất lượng và được đính kèm vào bản đăng ký chất lượng hàng hoá. Nhãn sản phẩm phải được in, gắn... lên sản phẩm hoặc bao bì của từng đơn vị bao gói hàng hoá. Việc nộp nhãn sản phẩm này không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá được quy định trong các văn bản về bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá hiện hành.

1.6. Cơ quan cấp đăng ký chất lượng:

Đối tượng hàng hoá	Cơ quan cấp đăng ký chất lượng
1. Hàng hoá do Bộ Y tế công bố: - Dược phẩm và dược liệu - Mỹ phẩm - Thực phẩm	- Theo chỉ định của Bộ Y tế
2. Hàng hoá do Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn công bố: - Thuốc thú y	- Cục Thú y
3. Hàng hoá do Bộ Thủy sản công bố: - Thuốc dùng cho động vật và thực vật thủy sản - Các sản phẩm sinh học phục vụ nuôi trồng thủy sản - Giống thủy sản - Thức ăn thủy sản	- Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản

1.7. Trường hợp nhiều cơ sở của một Công ty sản xuất cùng một loại hàng hoá (cùng tên gọi và mức chất lượng) thì Công ty chịu trách nhiệm đăng ký chất lượng tại nơi có trụ sở chính của Công ty, sau đó chuyển bản đăng ký chất lượng cho từng cơ sở sản xuất của mình để báo cáo với cơ quan quản lý địa phương sở tại. Các cơ quan quản lý tại nơi có cơ sở của Công ty sẽ quản lý theo bản đăng ký thống nhất đó.

1.8. Hàng hoá sau khi đăng ký chất lượng nếu được chứng nhận phù hợp TCVN sẽ được miễn thủ tục gia hạn đăng ký chất lượng hàng hoá trong thời hạn mang dấu phù hợp TCVN. Cơ quan chứng nhận chất lượng hàng hoá phù hợp TCVN có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan cấp đăng ký chất lượng hàng hoá để phối hợp, theo dõi.

2. Nội dung và thủ tục đăng ký chất lượng hàng hoá:

2.1. Hồ sơ đăng ký chất lượng hàng hoá được lập thành 4 bộ, mỗi bộ gồm:

- a) Bản đăng ký chất lượng hàng hoá theo mẫu thống nhất (mẫu theo phụ lục 1). Mỗi hàng hoá có 1 bản đăng ký chất lượng. Cơ sở phải tự khai vào bản đăng ký chất lượng.
- b) Các tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá (theo điểm 1.4 của Quy định này).
- c) Mẫu nhãn sản phẩm có đóng dấu của cơ sở đăng ký chất lượng.
- d) Bản hướng dẫn sử dụng và bảo hành hàng hoá (nếu có).
- e) Bản sao phiếu kết quả thử nghiệm đối với hàng hoá có các chỉ tiêu liên quan đến an toàn, vệ sinh và môi trường do phòng thử nghiệm được cơ quan cấp đăng ký chỉ định.
- f) Bản sao giấy xác nhận kết quả khảo nghiệm, thử nghiệm, đánh giá chất lượng... của tổ chức được Bộ quản lý chuyên ngành chỉ định đối với hàng hoá có yêu cầu nghiên cứu, khảo nghiệm, thử nghiệm trước khi đưa vào sản xuất và sử dụng.

Hồ sơ đăng ký chất lượng phải được đánh máy hoặc in rõ ràng, không được tẩy xoá hoặc viết tắt (trừ tên ghép của cơ sở đăng ký kinh doanh và các đơn vị đo lường).

Đối với trường hợp chưa có nhãn sản phẩm chính thức, cơ sở nộp bản thảo nhãn sản phẩm, nhưng trong thời gian 1 tháng sau khi cấp đăng ký chất lượng hàng hoá cơ sở phải nộp 04 nhãn sản phẩm chính thức cho cơ quan cấp đăng ký để lưu vào hồ sơ đăng ký.

2.2. Hồ sơ gia hạn đăng ký chất lượng hàng hoá:

a) Khi có thay đổi về chất lượng hoặc nhãn sản phẩm so với lần đăng ký trước, thực hiện như điểm 2.1.

b) Khi không có thay đổi về chất lượng và nhãn sản phẩm, gồm:

- Công văn của cơ sở sản xuất kinh doanh đề nghị cho gia hạn đăng ký chất lượng hàng hoá, trong đó khẳng định không có bất cứ một sự thay đổi nào đối với chất lượng và nhãn sản phẩm của hàng hoá xin gia hạn so với hàng hoá đã được đăng ký trước đó.
- Phiếu kết quả thử nghiệm chất lượng đối với hàng hoá có các chỉ tiêu chất lượng liên quan đến an toàn, vệ sinh và môi trường trong thời gian 6 tháng trở lại.
- Hồ sơ đăng ký chất lượng hàng hoá mà cơ sở đang giữ.

2.3. Nội dung của nhãn sản phẩm:

Nhãn sản phẩm phải có các nội dung bắt buộc sau:

- Tên sản phẩm;
- Tên cơ sở sản xuất;
- Địa chỉ cơ sở sản xuất;
- Điện thoại..... Fax..... (nếu có)
- Định lượng tịnh theo quy định về hàng hoá bao gói sẵn theo định lượng;
- Số đăng ký chất lượng hàng hoá.